

THỬ CÓ MỘT TIẾP CẬN VĂN HÓA VỀ MỘT VÙNG CẢNH QUAN VĂN HÓA

NGUYỄN TRỌNG HUẤN

Những người yêu Huế, hay đã ở Huế từ trước ngày Cách mạng tháng Tám 1945, khi có dịp bàn về du lịch Huế, không ai không nhắc đến Bạch Mã - Thuận An. Một góc biển, một sườn non, thêm vào bên sông Hương, núi Ngự cho Huế càng tròn đầy, hoàn chỉnh.

Biển thì đã đành. Một Đồ Sơn, Sầm Sơn; một Cửa Lò, Cửa Hội; một Mỹ Khê bên cạnh Hải Phòng, Thanh Hóa, Vinh, Đà Nẵng là điều thường thấy ở các thành phố duyên hải nước ta. Mà bãi tắm Thuận An thì chưa phải là đẹp nhất. Có chăng, Thuận An như cái ao nhà của Huế.

Đồ Sơn, Sầm Sơn là những thị trấn nghỉ mát độc lập, có lịch sử, có đời sống riêng, và một tương lai riêng, quan hệ với Hải Phòng, Thanh Hóa như quan hệ của một người hàng xóm, như Vũng Tàu với Biên Hòa, với thành phố Hồ Chí Minh. Cửa Lò, Cửa Hội không riêng gì của Vinh, cũng như Non Nước, Mỹ Khê không của riêng gì Đà Nẵng. Đây là những bãi tắm bên đường liên huyện. Người ta đến đấy rồi đi nữa, con đường trước mặt còn dẫn đến nhiều mục tiêu. Cũng có thể đến thẳng Cửa Lò, Non Nước, Mỹ Khê mà không cần qua Vinh, Đà Nẵng. Chỉ có Thuận An là dành riêng cho Huế. Không qua Huế, không thể đến Thuận An. Và Thuận An không thể phát triển độc lập như các bãi tắm khác, nếu không có Huế.

Có thể đến Thuận An bằng một chuyến dò thả trôi trên sông Hương từ giữa lòng thành phố để được tận mắt ngắm nhìn cảnh sắc đôi bờ, để tâm hồn thả sức đổi thay theo một cảnh chùa vất vẻo lưng đồi trong từng tiếng chuông âm vang điểm nhịp vào thỉnh không; cảnh kinh thành trầm ngâm soi mình đáy nước như đang chiêm nghiệm thời gian và lịch sử. Ngõ xanh biếc bãi phù sa và tím ngát một trời khói sương đậm phá.

Cũng có thể đến đấy bằng xe hơi theo một con đường rộng, phẳng, xanh mát tre cau, để trong vòng mười lăm, hai mươi cây số mà trung du đã thành duyên hải, để giác quan có thể cảm nhận từ mùi hương thoảng nhẹ của vườn mít, vườn cau đến ngọn gió lang thang, ấm nồng vị biển, để có những buổi trưa nghe tiếng chim gù trong vườn lăng Minh Mạng, còn chiều xuống, trăng lên trong tiếng sóng vỗ bờ. Thuận An là món quà tạo vật thêm vào cho Huế, khác với Quy Nhơn, Nha Trang, Vũng Tàu, biển chính là thành phố.

Bạch Mã cũng vậy. Không thể sánh với Tam Đảo, Sapa. Tam Đảo, Sapa tồn tại độc lập như một giá trị tự khẳng định. Còn Đà Lạt là cả một trữ lượng tài nguyên.

Bạch Mã, Thuận An trở thành một giá trị nhờ Huế. Không có Huế, Bạch Mã, Thuận An sẽ đơn chiếc, lẻ loi, dễ rơi vào quên lãng nếu không trở thành một "giá trị có ý nghĩa địa phương" như Cửa Tùng¹, như Lý Hòa², như Mẫu Sơn³ v.v... và như biết bao nhiêu cảnh đẹp khác trên suốt chiều dài đất nước. Còn không có Bạch Mã, Thuận An, Huế sẽ hẹp lại, sẽ nghèo đi biết bao nhiêu?!

¹ Cửa Tùng: Một bãi tắm đẹp của tỉnh Quảng Trị, nổi tiếng từ trước 1945.

² Lý Hòa: Bãi tắm đẹp của Quảng Bình.

³ Mẫu Sơn: Núi đẹp của Lạng Sơn.

Khách du đến Huế và kể cả người Huế nữa, sẽ phải tắm biển ở bãi Tùng Luật⁴ và đi tìm khí hậu núi cao tận trên cao nguyên Langbiang, nơi có thành phố Đà Lạt mơ màng, sương phủ.

Có một bố cục thiên nhiên đồng dạng: thành phố - biển - núi ở Nam Hải Vân và Đà Nẵng - Bà Nà⁵ - Mỹ Khê, với phố cổ Hội An nổi tiếng, mật độ tập trung còn cao hơn mà hầu như ít người để ý. Có thể vì "chất làm ăn" náo nhiệt, hối hả, của cái thành phố công nghiệp với nhiệt độ một nồi nước đang sôi đã làm mờ nhòa đi không khí cần thiết phải có của một địa bàn du lịch phục vụ cho yêu cầu giải trí, nghỉ ngơi trong quỹ thời gian của du khách?

(Trong những năm gần đây, với một góc nhìn được đổi thay, người xứ Quảng biết chọn cho mình một cách tiếp cận và một thế ứng xử khác với những cảnh quan văn hóa cũ, đã và đang làm cho vùng đất giàu tiềm năng ấy tạo được những khởi sắc mà Hội An - Mỹ Sơn là một ví dụ).

*

* *

Bạch Mã, Thuận An dường như đã đi hết chặng đường vàng son của mình vào cái thời trước chiến tranh Thế giới lần thứ hai. Thời ấy, từ ải Nam Quan đến mũi Cà Mau, người Việt chỉ mới có hai mươi lăm triệu "con Hồng, cháu Lạc" và cư dân đất Thần Kinh không quá năm mươi ngàn. Cái thời mà du lịch còn là một kiểu sống, một sinh hoạt riêng dành chỉ cho một lớp người quyền quý, cao sang. Thời ấy, hơn 120 tòa biệt thự trong bản đồ địa chính Bạch Mã còn ghi rõ họ tên của hơn 120 gia đình.

Thời ấy đã đi qua. Lịch sử đã vượt một chặng thời gian gần 50 năm trong giông bão chiến tranh và cách mạng. Và cũng trong nửa thế kỷ ấy, thế giới đã phát triển, đã đổi thay, để hôm nay, trên hành trình đi tới một tương lai đổi mới, trong khát vọng phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội toàn vùng, Bạch Mã, Thuận An đang đòi hỏi một chỗ đứng nhiều lần cao hơn, một tầm nhìn nhiều lần xa hơn, *một tầm nhìn văn hóa* trong sự nghiệp du lịch của Huế, của miền Trung và của cả đất nước. Bạch Mã, Thuận An như những giá trị bổ sung vô cùng quý giá để cho Huế không những chỉ là một địa bàn văn hóa với núi Ngự, sông Hương, với chùa chiền, lăng tẩm, với những kiệt tác kiến trúc thi ca của nhân loại, mà còn có giá trị của một thành phố du lịch - nghỉ mát với khí hậu và cảnh quan của biển rộng, núi cao. Mà trong công nghiệp du lịch, khí hậu và cảnh quan, phải chăng cũng là một dạng tài nguyên cần được ứng xử, khai thác ở một tầm văn hóa tương thích trong tổ hợp: thiên nhiên - xã hội - con người? Và chẳng, ngay từ những ngày đầu khởi dựng kinh xưa, tiền nhân đã gói tất cả trong một cái nhìn toàn cảnh:

*"... Kinh sư là nơi miền núi, miền biển đều họp về, đứng giữa miền Nam, miền Bắc, đất đai cao ráo, non sông phẳng lặng; đường thủy thì có cửa Thuận An, cửa Tư Hiền sâu hiểm, đường bộ thì có Hoành Sơn, Hải Vân ngăn chặn, sông lớn giăng phía trước, núi cao giữ phía sau, rồng cuốn, hổ ngồi..."*⁶

Gần 200 năm sau, một người bạn đến từ châu Phi xa xôi, Tiến sĩ Amadou Mahtar M'Bow, nguyên Tổng Giám đốc UNESCO cũng thấy:

*"... Thành phố Huế là một kiệt tác về thơ kiến trúc đô thị... Những người đầu tiên xây dựng Huế đã có ý định đóng khung Huế trong phong cảnh kỳ diệu từ núi Ngự Bình đến đồi Vọng Cảnh, đến phá Tam Giang và phá Cầu Hai..."*⁷

⁴ Bãi Tùng Luật: xem chú thích 1.

⁵ Bà Nà: Một khu nghỉ mát thuộc thành phố Đà Nẵng, cách Đà Nẵng khoảng 40km, có cùng độ cao 1450m.

⁶ Đại Nam Nhất thống chí . Quốc sử quán. Viện Sử học. Hà Nội-1969.

⁷ Amadou Mahtar M'Bow, nguyên Tổng Giám đốc UNESCO: "Lời kêu gọi cộng đồng quốc tế giúp Việt Nam bảo vệ và tu sửa các di tích lịch sử và văn hóa Huế" - 1981.

Chính thế! Huế - Bạch Mã - Thuận An- Hương Giang - Tam Giang - Cảnh Dương - Lăng Cô - Hải Vân - A Sầu - A Lưới, v.v..., là một cơ cấu hoàn chỉnh trong tổng thể tài nguyên du lịch hình thành trong môi trường địa lý đặc biệt không phải nơi nào cũng gặp. Để có thể khai thác một cách hiệu quả, bền vững và hợp lý, thiết tưởng một kế hoạch khảo sát, đánh giá trong tương quan nhiều mặt để có một định hướng chiến lược, bảo vệ, đầu tư là một việc làm đòi hỏi nhiều tâm huyết và công phu.

Hãy cùng nhau thử phóng một cái nhìn:

Khách du rời cố đô đi về phương Nam, cách Huế khoảng 36km, có một thị trấn nhỏ bên bờ một dòng sông trong, khởi nguyên từ một ngọn núi cao khoảng 1.170 m. Ngọn núi, dòng sông, điểm quần cư xinh xắn, xanh mượt tre cau và cả một giếng dầu ngọt ngào nổi tiếng đều mang một cái tên chung, nôm na, dân dã: "*Truôi*". Cái tên ấy từ lâu đã bay bổng vào những câu ca dao trắng mượt bóng cò: "*Núi Truôi ai đắp mà cao...*". Ít người biết rằng khách đang đặt chân đến một vùng địa lý cảnh quan tiêu biểu, nơi hội tụ hai hiện tượng thiên nhiên điển hình của đất nước trong cuộc song hành vận lý: Trường Sơn hùng vĩ đã gặp biển Đông bao la. Rừng vàng đã đến cùng biển bạc.

Quả vậy! Đây chính là nơi hệ Trường Sơn Bắc kỳ vĩ, hiểm trở, đột ngột đâm thẳng ra biển với dãy Hải Vân cao trên 1.000 m, kết thúc hành trình bằng hòn Sơn Trà⁸ giữa biển khơi như một dấu chấm câu sang hàng, để khởi đầu một dạng địa hình mới của sơn hệ Trường sơn Nam. Bờ biển Việt Nam từ Móng Cái đến đây, kết thúc một nửa "*đường cong chữ S*", phần vịnh Bắc Bộ *âm* vào đất liền, để chuyển nửa phần "*đường cong chữ S*" còn lại thành dạng bán đảo như một bao lớn nhìn ra đại dương, kéo dài đến tận mũi Cà Mau. Đây cũng chính là nơi lịm tắt của những đợt gió mùa Đông - Bắc từ lục địa Hoa Nam tràn về, đuối sức, không vượt nổi bức tường thiên nhiên sừng sững của Trường sơn, trút những trận mưa cuối cùng lên sườn Bắc Hải Vân, tạo nên những sông, hồ, ghềnh, thác trong thẳm rừng mưa nhiệt đới đặc biệt phát triển, để trở nên khô ráo, nhẹ nhàng, thổi thênh thang trên những đồng cát bốc lửa của vùng Nam Hải Vân.

Chính trên mảnh đất hội tụ những hiện tượng thiên nhiên đặc biệt điển hình này, đã tập hợp một cách phong phú những điều kiện tự nhiên cần thiết để hình thành một cụm tài nguyên đa dạng, đặc sắc với đầy đủ loại hình: núi cao, hồ rộng, rừng già, hải đảo, bãi tắm v.v... những đoạn đường đèo uốn lượn cheo leo bên bờ vực thẳm, những hầm xe lửa xuyên sơn, thế giới thảo mộc của hai luồng thực vật Bắc-Nam, ranh giới những vùng khí hậu tương phản. Nơi mà rừng sâu, núi cao, biển rộng và đầm phá cung cấp sơn hào hải vị. Nơi mà tự nhiên và lịch sử hòa lên những dấu ấn đậm nét trên một địa bàn có bán kính chỉ trong ngoài hai mươi km.

Rời Truôi, quốc lộ I và đường sắt xuyên Việt hạ thấp độ cao chạy sát mép nước đầm Cầu Hai, một đầm nước lợ rộng nhất nước ta, có kích thước của một "biển hồ" nhỏ. Ngang dọc từ 10 đến 15 km, Cầu Hai nối với Huế bằng một hệ đầm liên hoàn: Thanh Lam, An Truyền, Thủy Tú, Tam Giang v.v... vào sông Hương. Hai bề núi bọc, đầm ăn thông ra biển bằng một cửa hẹp: cửa Tư Hiền. Chính tại cửa này, xưa kia, "Chu Sư"⁹ ta vẫn vào ra, trú nghỉ trên đường nam tiến. Phía Nam đầm, một nhánh núi nhỏ cắt ngang quốc lộ, đâm thẳng ra lòng hồ, xinh như một hòn non bộ: mũi Né. Hành khách theo đường sắt Bắc Nam, trên đường Thiên lý đến đây, lần đầu tiên chui vào lòng đất, tín hiệu đầu tiên báo trước hành trình băng qua một dạng địa hình đặc sắc, kỳ thú trên đường xuyên Việt.

⁸ Sơn Trà: một đảo nhỏ thuộc Thừa Thiên-Huế, khác với bán đảo Sơn Trà của Đà Nẵng.

⁹ Chu Sư: hạm đội cổ.

Thị trấn Cầu Hai của huyện Phú Lộc, một quần cư đô thị mới được phiêi thai, đang khai mở hành trình đi tìm bóng dáng. Những ngôi nhà trắng, lưng dựa sườn đồi nhìn ra đầm rộng. Bờ bên kia, núi Túy Vân ẩn hiện trong sương. Trên đỉnh ngọn núi um tùm cỏ thụ, ẩn náu một ngôi chùa. Nơi đây còn lưu dấu hành cung của các vua xưa mỗi lần về Cầu Hai săn bắn. Xa hơn, trên mép biển, núi Linh Quy như một chú rùa khổng lồ phơi mình trên cát trắng. Đồn rằng, đỉnh núi xưa kia lỏng lộng một tháp Chàm.

Đầm Cầu Hai cùng với hệ đầm phá Thanh Lam, Thủy Tú, Tam Giang v.v... là một hệ đầm nước lợ liên thông, kéo suốt tỉnh trong ngoài trăm km, chiếm khoảng hai phần ba diện tích đầm phá nước lợ của nước ta. Đây là lưu vực nhận nước của toàn bộ hệ thống sông ngòi tỉnh Thừa Thiên - Huế, từ sông Ô Lâu, sông Bồ ở cực Bắc đến sông Nong, sông Truồi ở cực Nam, mở ra biển bằng hai cửa hẹp: Thuận An và Tư Hiền. Hệ thống đầm phá này thực sự là một chiếc rây khổng lồ giữ lại toàn bộ khối lượng phù sa của hệ sông ngòi chuyển tới từ những sườn dốc Đông Trường sơn, hình thành một hệ thủy sinh đặc biệt phát triển: rong, tảo, rau câu cùng những loài thủy sinh nước lợ khác, có trữ lượng lớn, chất lượng cao.

"Mấy ông già xưa" đi làm quan xa, "mấy bà già trâu" cả đời lặn lội theo chồng kinh dinh tứ xứ, đã cho một kết luận có tính khẳng định: "Không có tôm cá xứ nào đậm đà bằng tôm cá nơi đây!". Thật vậy! Thị trấn Cầu Hai được cánh lái xe đường dài, "những cao thủ suốt đời nếm cơm thiên hạ" chọn làm điểm dừng chân quen thuộc. Cá dià, cá kình, tôm cua Cầu Hai qua bàn tay nấu nướng điêu luyện với nghệ thuật gia truyền của mấy quán ăn dân dã bên đường, cho thực khách dịp thưởng thức một khẩu vị đậm đà khó quên. Vị ngon của tôm cá vùng này đặc sắc đến mức cá tôm nổi tiếng của sông Hương cũng cũng phải ghen! Xưa nay, Cầu Hai vẫn là nguồn cung cấp thực phẩm quan trọng cho Huế, cái thành phố vốn nổi tiếng sành ăn và khó tính.

Đầm Cầu Hai với diện tích 15.000 ha, được bảo vệ tốt sẽ là nguồn cung cấp thực phẩm tươi sống dồi dào, không bao giờ cạn cho một vùng du lịch có yêu cầu tiêu thụ với chất lượng cao. Bảo vệ và khai thác tốt, đầm Cầu Hai cũng có thể là một trong địa điểm hấp dẫn cho loại hình thể thao mặt nước. Những cánh bướm sặc sỡ nhiều màu, đan xen với những ghe chài dân dã, có thể sẽ khoác cho mặt đầm áo mới có màu sắc của văn minh.

*

* *

Rời Cầu Hai, quốc lộ vượt một ngọn đèo nhỏ, xinh xắn - đèo Phước Tượng - kẻ một vạch Đông - Tây thẳng tắp hơn 10 km, để vượt một ngôi đèo khác - đèo Phú Gia - rồi đổ xuống một thung lũng, nơi đầm An Cư xanh rờn bóng núi bên làng dừa Lăng Cô, trước khi vươn mình băng lên đèo lớn nổi tiếng: Hải Vân.

Chính trong khung cảnh địa hình được đóng lại bằng hai nhánh núi nhỏ đâm ra biển có cái tên gợi cảm "*Chân mây Đông*" và "*Chân mây Tây*", giữa đèo Phú Gia và đèo Phước Tượng, một bãi biển trinh bạch, vào loại đẹp nhất nước ta, đang như nàng công chúa ngủ quên trong cổ tích: "*Bãi tắm Cảnh Dương*".

Cách quốc lộ Một năm km theo đường chim bay, bãi Cảnh Dương trắng, mịn. Biển Cảnh Dương trong, xanh. Nắng lộng lẫy và mây lang thang trên những sườn núi tím.

Chân mây Tây cao khoảng vài trăm mét. Còn đó vết tích của những cánh rừng già, ngăn cách Cảnh Dương với đầm Cầu Hai. Chân mây Đông là một nhánh núi thấp trên nền granít, dạng bán đảo. Chân núi, sóng vỗ đêm ngày trên những ghềnh đá hoa cương tròn nhẵn, khu vực quần cư của hàng đàn tôm, mực, cua bể. Ngoài những phương tiện đánh bắt thông thường, ngư dân Cảnh

Dương quen hành nghề như một trò chơi thể thao hiện đại. Những trai làng vạm vỡ, da bóng màu đồng, thường ra những ghềnh đá sát mép nước, ngọn lao dài trong tay. Bóng người lao cá in sẫm lên nền trời như một pho tượng bất động, mắt không rời đáy biển trong xanh. Một ánh bạc lóe trong biển chiều. Mũi lao xé gió bay đi như một tia chớp. Thu về đây, đầu lao quấy mạnh một chú cá "xương xanh". Xương cá vớt ra từ nồi cháo ngọt lừ có màu da trời ngả lục. Các em nhỏ có cách đánh bắt riêng. Kính lặn đeo mắt, các chú vẫy vùng, ẩn hiện chập chờn trên đầu ngọn sóng. Một mũi lao ngạnh sắc phóng ra, chắc chắn xuyên mình một chú mực nang khoảng gần một ký. Những nhánh san hô hào phóng tặng khách đi thuyền, trứng mực bám đầy như những chùm nho mọng. Trong những "thủy tinh thể trong veo" ấy, một bào thai mực tí hon cỡ bằng hạt gạo đang hô hấp, cử động.

Mười km chiều dài từ mũi Chân mây Đông đến mũi Chân mây Tây. Năm km chiều ngang từ quốc lộ đến biển. Đất đai bằng phẳng, đường sắt, quốc lộ, tuyến điện quốc gia chạy qua địa bàn, hai giòng sông nhỏ trong xanh chảy trong khu vực, cảnh quan tình tứ, môi trường trong sạch, Cảnh Dương xứng đáng là địa bàn lý tưởng cho một thành phố du lịch hái ra tiền mà nhiều quốc gia phát triển đang thèm khát, ước mơ.

Tiếp tục hành trình. Đỉnh đèo Phú Gia mở ra trước mắt một cảnh tượng tưởng như hiện về từ những giấc mơ cổ tích: đầm An Cư xanh rờn bóng núi.

Tiết tấu trập trùng của hệ Trường sơn Bắc từ Tây Nghệ An đang dồn những nhịp cuối như hơi thở gấp, kết thúc lộ trình trước khi về đến biển. Thảm rừng mưa nhiệt đới xanh nơi sườn non dốc đứng cao hơn mặt biển trên 1.000m này, chính là giới hạn cuối cùng của một vùng khí hậu. Bức tường thành chốt vót của Trường sơn ngăn giữ những tập đoàn mây sùng nước theo gió mùa Đông - Bắc tràn về, trút xuống đây một lượng mưa khoảng 3.800mm/năm, biến Bắc Hải Vân thành một trong ba vùng mưa lớn nhất nước. Rừng mưa xanh tốt, gỗ quý và thú rừng gần như nguyên vẹn. Mùa xuân, những thác nước sôi trào từ độ cao hàng trăm mét vạch sáng lên nền núi xanh rờn những giòng chảy trắng xóa. Những ngày nắng hiếm mùa Đông, ánh mặt trời tán xạ trong quang phổ cầu vồng nơi chân thác, ngả bóng xuống lòng hồ, tạo nên những cảnh sắc tưởng như chỉ gặp trong tuổi thơ thân thoai. Đầm An Cư nổi tiếng còn về một loại sò huyết có hương vị đậm đà từ những... ngày xưa.

Toàn cảnh Lăng Cô chỉ có thể ngắm được từ lưng đèo Hải Vân. Một bên là biển xanh, một bên là hồ rộng, doi cát Lăng Cô chỗ hẹp chỉ vài trăm mét. Lưng đèo nhìn xuống, doi cát mỏng manh ấy tồn tại như một nghịch lý của tạo vật, tưởng chừng chỉ một làn sóng nhỏ cũng đủ tràn qua. Ấy vậy mà Lăng Cô lại là một làng chài có quá khứ lâu đời, tán dừa mát rượi. Đêm, ngồi trên đỉnh cát Lăng Cô lộng gió, giữa biển và hồ, đèn câu trên sóng nhấp nháy trong sương, trông như một thành phố nổi.

Trên đường Thiên lý Bắc - Nam, Lăng Cô là một trong những điểm dừng khó lòng bỏ sót khi muốn có một món quà đặc sắc, sản phẩm phong phú của biển xanh, quà tặng cho bạn bè, giới thiệu với vợ con trong bữa cơm sum họp. Lăng Cô cũng là điểm dừng chân cuối cùng để lót dạ bằng một món ăn ngọt ngào vị biển trước khi lên đèo.

* *
*

Sử cũ còn ghi, Thế kỷ thứ XVII, nhà sư Trung Hoa Thích Đại Sán¹⁰ sang truyền đạo ở Đàng Trong. Trên đường về nước, thuyền gặp bão dạt vào Hội An, trở lại Phú Xuân, đã vượt đèo

¹⁰ Thích Đại Sán: Nhà sư Trung Hoa sang truyền giáo ở Đàng Trong, thế kỷ XVII. Tác giả "Ký sự Thích Đại Sán".

này. Thời đó, Hải Vân có lẽ còn là một cánh rừng đại ngàn thác réo, đầy thú dữ, nhiều quăng chác còn phải dùng đến đường sạn đạo¹¹. Ngày nay, một con đường xe hơi rộng rãi đưa khách đi lên đỉnh đèo. Đường bộ Bắc - Nam nước ta chắc không đoạn nào hùng vĩ, kỳ thú, dễ say lòng người như đoạn qua đèo Hải Vân.

Sườn Bắc Hải Vân địa thế hiểm trở, nhiều nếp gấp, đường xe hơi luôn đổi hướng bám địa hình, nhiều khúc ngoặt gần một trăm tám mươi độ, qua vài chục mét, xe trước đã ở trên đầu xe sau. Nhìn lên, đoạn đường sẽ qua, như một sợi chỉ giăng ngang vách núi ở một độ cao chóng mặt. Dưới chân, ngoài cửa xe là rừng. Dưới nữa, đoàn xe lửa bé tí như một thú đồ chơi nhả khói đang trườn trên một khúc cầu cheo leo, hay sắp chui tọt vào một miệng hầm đen kịt, để rồi bất ngờ xuất hiện ở phía bên kia, trong một thung lũng xanh rờn, rì rào sóng vỗ. Mùa Đông, xe đi trong sương mù trắng đục, giữa trưa cũng phải chạy đèn vàng. Mùa Xuân, mây bay dưới chân, và dưới nữa, xa kia là biển. Biển thẳm xanh và rộng đến vô cùng! Không ở đâu mà hình ảnh Đất - Nước hiện ra trong tâm mắt với kích thước hùng vĩ, hoành tráng như ở đây! Chẳng thế, đỉnh đèo, ải cũ, cửa đê: "Thiên hạ đệ nhất hùng quan". ải xưa rêu phong còn đó. Đã hơn hai trăm năm từ ngày "người anh hùng áo vải" dẫn quân qua đây, vượt ải này, để lại muôn đời một sự nghiệp.

Đỉnh đèo phẳng, rộng, cao chừng năm trăm mét. Nhìn về Bắc, rừng xanh, khói sương. Nhìn về Nam, nắng vàng lộng lẫy. Nhớ một lần dừng nghỉ đỉnh đèo. Dưới chân mây bay, qua làn sương mỏng, một Tiên Sa, một Sơn Trà, một Vũng Hàn... vàng nắng, mơ hồ như một cảnh đời trong mộng. Đỉnh đèo Hải Vân như một giá trị bị khuất lấp đã nhiều năm, nếu sớm được nghiên cứu, đầu tư thích hợp chắc chắn sẽ đóng góp ngay cho sự nghiệp du lịch, sự nghiệp văn hóa, kể cả vật chất lẫn tinh thần. Ai qua mà chẳng muốn dừng chân để một lần được ngắm nhìn biển trời Tổ Quốc, lưu lại trong lòng một chút gì, "để nhớ, để quên"?

Trở lại Cầu Hai, Cảnh Dương. Giữa hai đèo nhỏ: Mũi Né, Phước Tượng, bên bờ đầm rộng là thị trấn Phú Lộc. Từ đây, một con đường nhựa tách khỏi quốc lộ, khởi đầu hành trình của một khám phá mới; rừng rậm, núi cao, thác trắng, hoa ngàn: "Khu du lịch Bạch Mã".

Từ đồng bằng nhìn lên, rất khó nhận ra Bạch Mã. Đông, Xuân, Bạch Mã luôn khuất trong mây mù. Cái thị trấn mà ta thường nghe nói ấy, luôn ở trên tầng mây thấp kia. Hè, Thu, trời trong mà cao, Bạch Mã là một điểm nằm trên đường viền sắc cạnh của dãy núi xanh mờ, kéo mãi đến chân trời. Những đám mây lang thang vương vấn cây rừng như tấm khăn quàng mỏng, nhẹ, làm cho những đỉnh núi cũng bông bênh, trôi nổi, cũng như đang bay lên khỏi cái nóng ngọt ngào của đồng bằng. Trên ấy, đôn rờn mát lấm. Chiều xuống se lạnh. Con người cũng nhẹ hơn, cũng bay lên, bay lên... như núi. Đồn rờn trên ấy có thác Bạc, có Ngũ hồ, có rừng Vĩnh Viễn ... hoa nở bốn mùa.

Trong cái nắng nóng hầm hập từ nhựa đường, từ cát trắng, từ những khối bê tông khô cứng, từ những quần cư đô thị ngọt ngào hơi nước, từ những rối rắm của cuộc đời thế tục, Bạch Mã bao giờ cũng quyến rũ, gọi tò mò, cũng khơi dậy khát khao được vút bỏ, được vươn tới, được cất mình bay đến trên kia.

Cái thị trấn đón gió bốn phương này chiếm lĩnh một hệ liên hoàn các chóp mũi có cao độ trên 1.400 m, nhìn thẳng xuống biển Đông. Đứng trên Bạch Mã, nơi Vọng Hải đài, trước mắt trải rộng một toàn cảnh đất, nước, biển, trời ở tỷ lệ mô hình: phá Cầu Hai, bãi Cảnh Dương, mũi Chân mây... như một giang sơn thu nhỏ. Với chiếc ống nhòm du lịch trong tay, nhìn qua yên ngựa Hải

¹¹ Sạn đạo: đường treo, lót bằng cây rừng đi qua những chỗ hiểm yếu.

Vân, thấy vũng Hàn, Sơn Trà, Đà Nẵng... Xa nữa, Ngũ Hành Sơn phơi mình trong nắng. Và xa hơn nữa... ở cuối tầm nhìn, trên đường chân trời, cù lao Chàm mờ mờ hư ảnh.

Cái bao lớn Bạch Mã này cho người ta một chỗ đứng khá cao và một tầm nhìn khá rộng để quan sát và tư duy. Trước mặt là biển xanh bao la, dàn trải đến vô cùng. Chân trời vẽ một đường cong như trong bài học vỡ lòng môn địa lý. Còn sau lưng, rừng xanh mênh mông, ít người biết rằng ở sườn Nam, đối diện với lối lên, có một con đường băng qua những cánh rừng già, nối thị trấn Nam Đông với thành phố Đà Nẵng. Và xa nữa, về phía Tây, thung lũng A Sầu, A Lưới như một cao nguyên nhỏ, trên mặt biển khoảng năm trăm mét, hành lang của đường mòn Hồ Chí Minh nổi tiếng đi qua. Mảnh đất dưới chân ta kia đã được nhiều thế hệ mở mang, gìn giữ, đã tẩm đẫm máu, nước mắt, và mồ hôi, đang đòi được mở mang, khai thác, sử dụng để ngày càng giàu nữa và đẹp thêm.

Nhưng cái đặc sắc nhất, có giá trị thuyết phục nhất của Bạch Mã lại chính là vị trí và khí hậu. Nằm trên mép đại dương, gió Bạch Mã tưởng như còn nồng vị muối. Nắng Bạch Mã vàng óng, trong veo, rực rỡ mà không nóng, chính Ngọ vẫn có thể phơi đầu trần mà không chói chang. Ở một độ cao sần sần Sapa, Đà Lạt, khí hậu Bạch Mã mang nét đặc thù rất gần khí hậu của một mùa Hè xứ tuyết. Mà Bạch Mã thì ngay đây, bên đường quốc lộ, có thể trông thấy, có thể đến được. Đường núi quanh co từ chân đến đỉnh dài 19 km mà độ cao đã xấp xỉ 1.500 m.

Không rộng bằng Đà Lạt, không đẹp bằng Sapa, nhưng cái ưu thế tuyệt đối mà Đà Lạt, Sapa không thể có là Bạch Mã ở sát đồng bằng, cạnh biển và gần những đô thị lớn đông dân.

Khác với Sapa, cảm giác thân tiên của khí hậu miền núi buộc phải gửi lại Lào Cai trong gió nóng Ô-Quy-Hồ¹² cách Hà Nội 300 km, hay rơi rụng trên những dặm đường cát bụi từ Tam Đảo về thủ đô. Trong làn gió biển hiu hiu thổi suốt đêm ngày của mảnh đất duyên hải miền Trung, cảm giác lâng lâng, nhẹ nhõm của Bạch Mã non cao tiếp tục theo ta đến tận nhà, theo ta vào những giờ làm việc. Quả vậy, nếu Thuận An là cái ao nhà của Huế thì Bạch Mã là "*cái sân thượng*", là "*khu vườn thượng uyển*" của cố đô. Mai này, khi cuộc đời cho phép, mỗi sáng, người Huế có thể bảo nhau: "Xuống cửa Thuận tắm một cái cho khỏe trước giờ làm việc" hoặc: "Chiều về Thuận An ngâm mình cho mát trước lúc ăn cơm". Còn Bạch Mã? Là nơi tới lui trong những kỳ nghỉ cuối tuần để xem thác, ngắm hoa, tắm suối rừng và... mơ mộng.

Cũng như Cảnh Dương, Bạch Mã là một *giá trị tài nguyên* quý, hiếm những *cảnh quan văn hóa* độc đáo có một giá trị lâu bền mà chúng ta hiểu biết còn ít, khai thác chưa nhiều. Như Hải Vân, như Lăng Cô, như Cầu Hai đang bị bỏ sót một cách lãng phí.

Những giá trị ấy bị lấn lóc bên đường như những hạt ngọc bị bỏ quên, bị đánh rơi, nếu không nói là đang bị vùi lấp trong sự vô tâm, phai nhạt cùng với thời gian và đang bị phủ mờ... cát bụi.

¹² Ô-Quy-Hồ: một thung lũng ở tỉnh Lào Cai, quê hương một thứ gió nóng địa phương, thường được nhắc trong khoa học khí tượng.